

QUY ĐỊNH

**Về tiếp dân định kỳ của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân xã
và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã**

Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Căn cứ Luật tiếp công dân, ngày 25/11/2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân;

Luật số 72/2025/QH15 tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân;

Căn cứ Quy định 02-QĐ/TU ngày 27/5/2021 của Đảng ủy về tiếp dân định kỳ của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND - UBND xã,

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Quy định về tiếp dân định kỳ của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định hoạt động phối hợp tiếp dân định kỳ của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Nhân xã, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã.

2. Các thành viên Hội đồng tiếp công dân của xã; các tổ chức, cá nhân liên quan; lực lượng đảm bảo an ninh, trật tự tại Trụ sở tiếp công dân xã.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

4. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu của phiên tiếp dân

1. Tiếp dân để nghe, tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Việc Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phối hợp cùng tiếp công dân nhằm tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; kịp thời chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tiếp dân.

3. Đánh giá kết quả, làm rõ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời đôn đốc việc thực hiện kết luận của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tại các kỳ tiếp công dân trước.

Điều 4. Nguyên tắc tiếp dân và phối hợp tiếp dân của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

1. Việc tiếp dân của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trong cùng một phiên phải tuân thủ đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đúng thẩm quyền, trách nhiệm, quyền hạn được giao của từng chức danh như quy định tại Điều 5 Quy định này, không chồng chéo, không làm thay, không để sót nhiệm vụ.

2. Việc tiếp dân phải bảo đảm công khai, khách quan, dân chủ, kịp thời; thủ tục đơn giản, thuận tiện; tôn trọng, lắng nghe, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân khi có yêu cầu. Việc cung cấp thông tin phải đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng pháp luật.

4. Cấp ủy, chính quyền xã, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm kết luận, chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trong công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

5. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có trách nhiệm thực hiện đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về khiếu nại, tố cáo, chấp hành nội quy, quy định về việc tiếp dân.

Điều 5. Trách nhiệm tiếp công dân

1. Bí thư Đảng ủy tiếp công dân theo Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị và Công văn số 4034-CV/BNCTW, ngày 28/5/2019 của Ban Nội chính Trung ương về việc hướng dẫn thực hiện Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị, gồm: Các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; các vụ, việc khiếu nại đông người, phức tạp, kéo dài, có ảnh hưởng đến an ninh trật tự, đã được chính quyền thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền, nhưng người dân vẫn chưa đồng tình.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã tiếp công dân để đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật tiếp công dân; Nghị quyết số

623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp công dân để giải quyết những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tiếp dân theo Luật tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật tiếp công dân; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ, trong đó có quy định về tiếp công dân ở cấp xã sau sắp xếp.

Điều 6. Quy trình đăng ký, tiếp nhận thông tin và chuẩn bị phiên tiếp dân

1. Công dân có nội dung cần phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đăng ký với Bộ phận tiếp công dân xã (đăng ký trực tiếp; gửi đơn, thư (ghi đầy đủ họ và tên, địa chỉ, số điện thoại, ký tên) qua bưu điện, trước phiên tiếp dân ít nhất 05 ngày để các cơ quan chức năng chủ động xem xét, đề xuất các đồng chí lãnh đạo xã và các ngành, đơn vị liên quan bố trí tiếp theo quy định.

2. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND – UBND xã, Bộ phận tiếp công dân xã tiếp nhận, phân loại đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và tham mưu danh sách những vụ việc, tổ chức, cá nhân được tiếp, báo cáo các đồng chí: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đối với các trường hợp không thuộc diện đối tượng được tiếp thì hướng dẫn công dân hoặc chuyển đơn đến đúng nơi có thẩm quyền giải quyết, hoặc thông báo từ chối tiếp, hoặc lưu đơn, thư theo quy định.

Chương II TỔ CHỨC TIẾP DÂN

Điều 7. Thời gian, địa điểm tiếp dân

1. Tiếp dân định kỳ vào ngày mùng 5 và ngày 20 hằng tháng; nếu trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ hoặc do yếu tố bất khả kháng thì bố trí tiếp dân vào các ngày làm việc trước hoặc sau đó.

Thông báo tiếp dân hoặc thông báo thay đổi thời gian tiếp dân được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử Đảng bộ xã Mai Hoa (<https://maihoa.hatinh.gov.vn>).

2. Ngoài phiên tiếp dân định kỳ, căn cứ tình hình, điều kiện thực tế có thể tổ chức tiếp dân theo chuyên đề, tiếp dân đột xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị; tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện các ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tại các kỳ tiếp dân trước.

3. Địa điểm: Tiếp dân định kỳ được tổ chức tại trụ sở, Bộ phận tiếp công dân xã. Tiếp dân đột xuất, chuyên đề được tổ chức tại trụ sở, Bộ phận tiếp công dân xã hoặc địa điểm khác do người chủ trì quyết định.

Điều 8. Thành phần tham gia tiếp dân

1. Căn cứ vào nội dung, số lượng, thành phần công dân cần tiếp của từng phiên tiếp dân, thành phần cùng tham gia tiếp dân với Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, có thể bao gồm: 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, Các ban Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng HĐND - UBND xã, Bộ phận tiếp công dân xã; đại diện lãnh đạo các ban, ngành, đơn vị liên quan.

2. Khi cần thiết, có thể mời thêm đại diện cấp ủy, trưởng ban công tác mặt trận thôn; các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan cùng dự để tiếp nhận, trả lời và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Điều 9. Nội dung, trình tự tiếp dân

1. Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trực tiếp nghe phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân, cán bộ, đảng viên và ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Đối với những vấn đề thuộc trách nhiệm của Bí thư Đảng ủy thì đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp đối thoại, trả lời hoặc giao các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy, các tổ chức đảng, cơ quan chức năng trả lời, xử lý theo quy định.

3. Những nội dung thuộc trách nhiệm của Hội đồng nhân dân xã thì đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã trực tiếp đối thoại, trả lời hoặc chỉ đạo các ban của Hội đồng nhân dân xã xem xét trả lời theo quy định và giám sát việc thực hiện.

4. Những vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã thì đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trực tiếp đối thoại, trả lời hoặc chỉ đạo các phòng, ngành trả lời, xử lý theo quy định.

5. Những vấn đề thuộc trách nhiệm của phòng, ngành thì giao các phòng, ngành tiếp, trả lời, xử lý theo quy định và báo cáo các đồng chí chủ trì phiên tiếp dân vào cuối buổi tiếp dân.

Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng Đảng ủy

1. Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND - UBND xã, Bộ phận tiếp công dân xã và các cơ quan liên quan tham mưu đề xuất đối tượng để đồng chí Bí thư Đảng ủy tiếp theo quy định, kèm theo tài liệu liên quan và đề xuất hướng chỉ đạo xử lý; tham mưu thông báo tiếp dân, giấy mời tiếp dân (trước phiên tiếp dân 03 ngày), nội dung báo cáo tại phiên tiếp dân trình Thường trực Đảng ủy (gửi qua Văn phòng Đảng ủy trước phiên tiếp dân 01 ngày); tham mưu thông báo kết luận tiếp dân của Bí thư Đảng ủy (gửi qua Văn phòng đảng ủy sau phiên tiếp dân 01 ngày).

2. Theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan thực hiện ý kiến chỉ đạo giải quyết các vụ việc mà đồng chí Bí thư Đảng ủy đã kết luận; tổng hợp kết quả, báo cáo đồng chí Bí thư Đảng ủy tại phiên tiếp dân tiếp theo.

3. Tham mưu cho đồng chí Bí thư Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc người đứng đầu chính quyền xã, các phòng, ban, ngành cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan

trong việc chấp hành các quy định về tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; báo cáo định kỳ, đột xuất, chuyên đề khi cấp trên có yêu cầu về tình hình, kết quả tiếp dân, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo Khoản 8, Điều 3, Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị.

Điều 11. Trách nhiệm của các Ban Hội đồng nhân dân xã

Các ban Hội đồng nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND xã, Bộ phận tiếp công dân xã và các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất đối tượng để Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã tiếp theo quy định, kèm theo tài liệu liên quan, đề xuất hướng chỉ đạo xử lý và tham mưu thông báo kết luận tiếp dân của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Định kỳ chủ trì thực hiện và báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo và việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã tại các kỳ tiếp dân.

Điều 12. Trách nhiệm của Bộ phận tiếp công dân xã

Bộ phận tiếp công dân xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp nhận, phân loại đơn, tham mưu đề xuất đối tượng để đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tiếp theo quy định, kèm theo tài liệu liên quan, đề xuất hướng chỉ đạo xử lý và tham mưu thông báo kết luận tiếp dân của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Theo dõi, đôn đốc và báo cáo kết quả giải quyết các vụ việc đã được kết luận tại phiên tiếp dân kỳ trước của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, gửi các đồng chí chủ trì và các thành phần tham gia phiên tiếp dân trước 03 ngày. Định kỳ tham mưu báo cáo kết quả tiếp dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền xã, cơ quan, đơn vị liên quan

Cấp ủy đảng, chính quyền xã, cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của người dân ngay từ cơ sở, không để công dân khiếu kiện vượt cấp; thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, chỉ đạo của Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tại các phiên tiếp dân.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Ban hành Quy định tiếp dân ở cấp xã

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã trên cơ sở các quy định của Đảng, Nhà nước và Quy định này, căn cứ tình hình thực tiễn ở địa phương để ban hành quy định về tiếp công dân tại địa phương cho phù hợp và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Điều 15. Xử lý trách nhiệm

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan vi phạm các quy định về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; không thực

hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, kịp thời ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tại các phiên tiếp công dân thì bị xem xét xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 16. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện

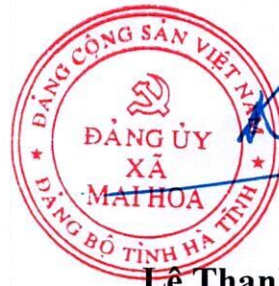
Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND - UBND xã, Bộ phận tiếp công dân xã giúp Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định này.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Nội chính, UBKT Tỉnh ủy, } (B/c)
- Thanh tra tỉnh,
- Các đồng chí UVBTV Đảng ủy,
- UBND xã, các Ban HĐND xã,
- UBMTTQ xã,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã,
- Các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc,
- Cổng thông tin điện tử xã (để đăng tải),
- Lưu VTĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Thanh Nghị